

Số 154/2023/QĐCNTTLH

TP.N, ngày 08 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

- Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phạm Thị Mai H và anh Phạm Ngọc T.

Sau khi nghiên cứu đơn yêu cầu đề ngày 14 tháng 11 năm 2023 tại Hồ sơ Hòa giải đối thoại tại Tòa án số 212/2023/HNGĐ ngày 17/11/2023 về việc công nhận thuận tình ly hôn thỏa thuận nuôi con giữa:

+ Chị **Phạm Thị Mai H**, sinh năm 1995.

Trú tại: Số nhà 217, đường T, phố B, phường N, thành phố N, tỉnh N.

+ Anh **Phạm Ngọc T**, sinh năm 1988.

Trú tại: Số nhà 217, đường T, phố B, phường N, thành phố N, tỉnh N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 11 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải đối thoại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 11 năm 2023 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 11 năm 2023 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Mai H và anh Phạm Ngọc T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị Mai H và anh Phạm Ngọc T đều xác định vợ chồng có một con chung là cháu Phạm Ngọc Bảo U sinh ngày 01/9/2018. Khi ly hôn, anh chị thống nhất giao cháu Phạm Ngọc Bảo U cho chị Phạm Thị Mai H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu. Anh Phạm Ngọc T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*) kể từ tháng 12/2023 cho đến khi cháu U đủ 18 tuổi. Các bên được quyền thăm nom chăm sóc con chung. Khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Phạm Thị Mai H và anh Phạm Ngọc T đều thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải.
- VKSND Thành phố N;
- TAND tỉnh N
- Chi cục THADS Thành phố NB;
- UBND xã phường
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(*đã ký*)

Nguyễn Thị Bích T